

MARKET INSIGHTS REPORTS

30.06.2025

THỊ TRƯỜNG VẤN DUY TRÌ ĐÀ TĂNG
ĐIỂM NHƯNG NAV NĐT CÓ XU HƯỚNG ĐI
NGANG



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Thanh khoản sụt giảm và NĐT vẫn đợi chờ tín tức thuế quan
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Mỹ liệu có thiếu điện năng cho các trung tâm dữ liệu vào 2030 ?
Cung tiền M2 và Thị trường chứng khoán Mỹ
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	371
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	216
Số cổ phiếu giảm giá	92
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	63

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	220
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	90
Số cổ phiếu giảm giá	73
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	57

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	372
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	166
Số cổ phiếu giảm giá	108
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	98

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	68,482.49	50,328.85	18,153.64
% KL toàn thị trường	9.89%	7.27%	
Giá trị	2,159,209	1,567,250	591,959
% GT toàn thị trường	11.45%	8.31%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	2,987.71	4,216.75	(1,229.04)
% KL toàn thị trường	9.89%	7.27%	
Giá trị	76,441	113,777	(37,336)
% GT toàn thị trường	5.97%	8.89%	

UPCOM

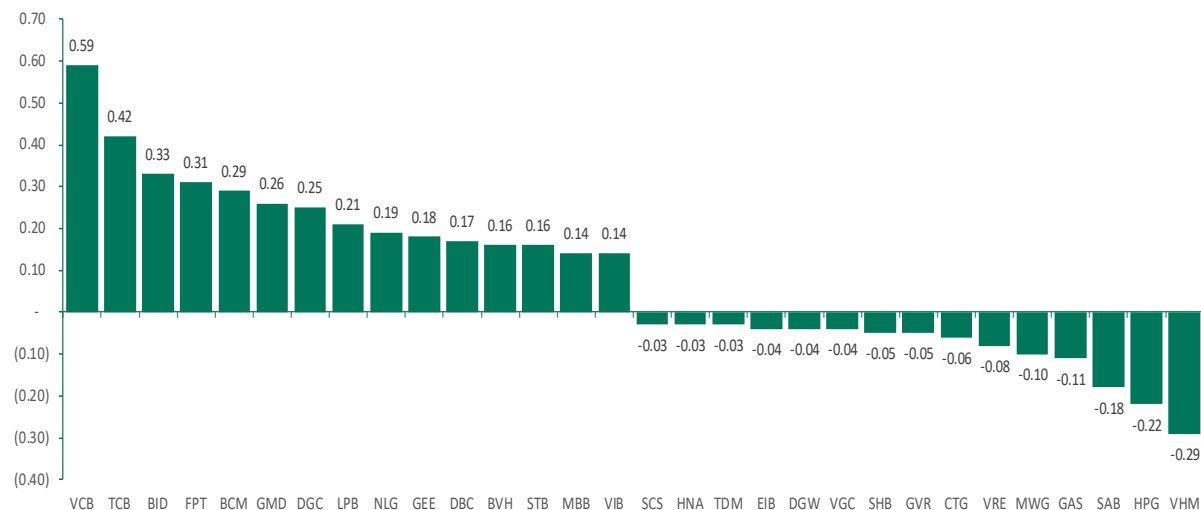
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	444.21	544.10	(99.89)
% KL toàn thị trường	1.50%	1.84%	
Giá trị	16,330	29,550	(13,219)
% GT toàn thị trường	3.36%	6.09%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	2,952,200	57,000	300 (0.53%)	9.44	2.32	6,038	476,273
2	VIC	1,265,200	95,600	100 (0.1%)	34.03	2.32	2,809	370,793
3	VHM	3,763,700	76,700	-300 (-0.39%)	9.97	1.41	7,696	315,039
4	BID	4,550,000	36,300	200 (0.55%)	8.81	1.63	4,122	254,875
5	TCB	13,910,000	34,200	250 (0.74%)	9.75	1.57	3,506	241,618
6	CTG	5,913,500	41,900	-50 (-0.12%)	8.72	1.46	4,805	225,003
7	FPT	6,859,100	118,200	900 (0.77%)	20.48	4.59	5,772	175,093
8	VPL	31,900	94,600	0 (0%)	63.93	4.77	1,480	169,646
9	GAS	673,500	67,800	-200 (-0.29%)	14.78	2.47	4,587	158,833
10	MBB	10,723,800	25,800	100 (0.39%)	5.71	1.27	4,516	157,439

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.45%	+11.58%	1,604
Tài chính	+0.42%	+6.02%	107
> Tổ chức tín dụng	+0.40%	+6.20%	29
> Dịch vụ tài chính	+0.42%	+5.03%	65
> Bảo hiểm	+0.99%	+4.57%	13
Bất động sản	+0.39%	+48.18%	144
Công nghiệp	+0.99%	+12.26%	386
> Vận tải	+1.33%	+9.52%	132
> Tư liệu sản xuất	+0.23%	+15.50%	209
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	+0.72%	+40.63%	45
Tiêu dùng thiết yếu	+0.28%	-4.22%	165
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+0.28%	-4.21%	158
> Đồ gia dụng và cá nhân	-0.08%	-0.23%	6
Nguyên vật liệu	+0.26%	+4.97%	263
Tiêu dùng không thiết yếu	+0.17%	+20.45%	260
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	+0.05%	+3.97%	123
> Dịch vụ tiêu dùng	-0.03%	+19.58%	32
> Hàng tiêu dùng và trang trí	+0.61%	+49.24%	93
> Xe và linh kiện	+1.83%	-9.67%	12
Tiện ích	+0.06%	+2.42%	148
Viễn thông	+0.95%	-16.60%	47
> Viễn thông	+1.01%	-17.01%	22
> Truyền thông giải trí	-0.20%	-7.20%	25
Công nghệ thông tin	+0.97%	-21.38%	14
> Phần mềm	+0.98%	-21.45%	7
> Phần cứng	-3.95%	+0.67%	5
> Bán dẫn	0%	-5.96%	2
Năng lượng	+0.96%	-15.56%	21
Chăm sóc sức khỏe	+0.02%	+0.51%	49
> Dược phẩm - sinh học	+0.04%	+2.37%	44
> Chăm sóc sức khỏe	-0.11%	-23.71%	5

Thị trường vẫn duy trì xu hướng tăng điểm nhưng NAV ĐĐT có xu hướng đi ngang

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 4.63 điểm (+ 0.34%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Vận tải, xe và linh kiện, viễn thông, bảo hiểm, phần mềm, năng lượng, hàng tiêu dùng và trang trí, dịch vụ tài chính, tổ chức tín dụng, bất động sản, thực phẩm đồ uống và thuốc lá... là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như ACV, HVN, HAH, VTP, VJC, GMD, PHP, VOS, VSC, DRC, VGI, FOX, CTR, BVH, BIC, MIG, FPT, CMG, PVS, PVD, PVC, GEE, GEX, TLG, TNG, TCM, STK, SSI, VCI, VIX, HCM, BSI, FTS, VCB, TCB, LPB, STB, VIB, ACB, VCG, VIC, BCM, NVL, KDH, IDC, TCH, DIG, ANV, IDI, MPC ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VOS tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ VOS vẫn vận động theo mẫu hình zigzag ABC là chủ yếu và chưa hình thành xu hướng tăng giá trung hạn;
- ✓ Lãi Q2/2025 của VOS phụ thuộc vào giá bán tàu của mình (Giá đầu thầu dự kiến 120 tỷ cũng là là khoản thu nhập khác của công ty. Tuy nhiên, khi theo dõi các tàu được bán trên các trang bán tàu của thế giới chúng tôi chưa thấy VOSCO STAR được bán giao. Do vậy, ĐĐT cần phải chờ BCTC Q2 mới có thể biết được con số chính xác lúc này);
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 65%;

(ii) CMG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng đối kháng tăng giá 4 với kháng cự 45;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 60%;

(iii) ANV tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá trong mục tiêu sóng 3 là vùng giá 22 – 24;
- ✓ Sóng 4 điều chỉnh có hỗ trợ là 19;
- ✓ ANV dự kiến lãi trước thuế khoảng 500 tỷ trong Q2/2025 và 1,000 tỷ trong năm 2025;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 59%;

(iv) LPB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng;

- ✓ Dải băng co hẹp cảnh báo sự biến động mạnh sắp diễn ra;
- ✓ Cổ phiếu vẫn đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 41 – 48;
- ✓ Chúng tôi ước lãi LPB vào khoảng 3,600 tỷ trong Q2/2025;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(v) IDI tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang trong sóng 4 tăng giá với kháng cự quanh vùng 7.5 – 8.5;
- ✓ Xuất khẩu cá tra sang Trung Quốc của toàn ngành cá tra đang tăng tốt trong 5T/2025;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(vi) VCG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Near Doji”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ VCG đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 29;
- ✓ Chúng tôi cho rằng VCG sẽ là năm kinh doanh đột biến với các hoạt động chuyển nhượng dự án BDS của mình như Chợ Mơ, Cát Bà – ĐĐT có thể đầu tư cổ phiếu này;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(2) Truyền thông giải trí, chăm sóc sức khỏe, dịch vụ tiêu dùng... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ như VNZ, VNB, DST, BBT, VNG, NVT ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) DST giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm có thể hình thành nếu đà tăng giá tiếp tục – ĐĐT lưu ý mô hình hai đỉnh;
- ✓ Cổ phiếu đã hoàn thiện 5 sóng tăng và có nguy cơ hình thành sóng ABC hoặc 12345 giảm giá – ĐĐT nên thận trọng nếu mở mua mới cổ phiếu này;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 67%;

(ii) NVT giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Doji”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu không có thanh khoản và đi ngang quanh vùng giá 7 -9;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 76%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Thanh khoản sụt giảm và NĐT vẫn đợi chờ tin tức thuế quan

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small White Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu không quá tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài mua ròng hơn 541 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: MSN, NLG, DBC, VND, MWG, HDC, FRT, STB, PDR, VIX... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: HPG, VHM, PVS, BID, KDH, SAB, ACB, HDG, VPB, KBC... Vẫn là kiểu giao dịch vài phiên bán sẽ xuất hiện vài phiên mua ròng và ngược lại.

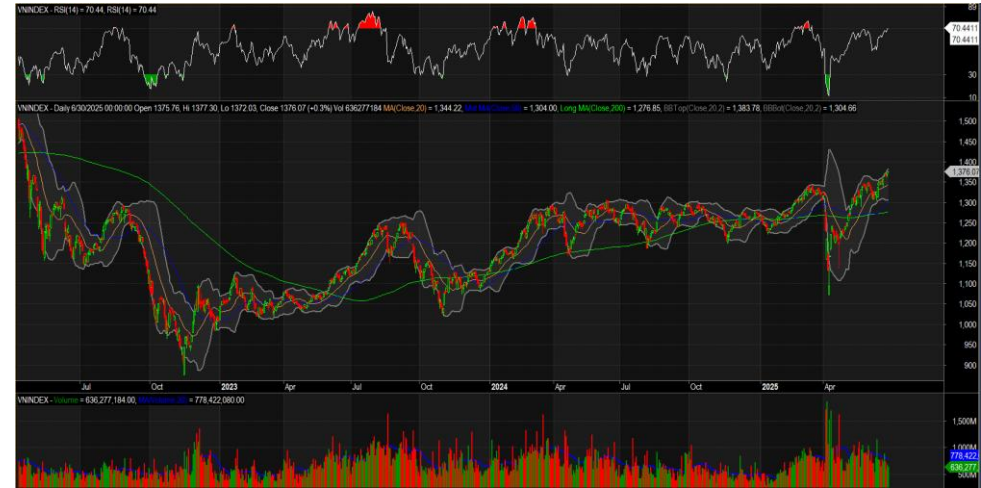
(ii) VN-Index đang tiến vào vùng quá mua nhưng về cơ bản vẫn là một sự ngập ngừng trong giao dịch: (a) Các NĐT lo ngại vấn đề thuế quan lập lại như hồi tháng 4/2025 nên họ có xu hướng đứng ngoài quan sát chờ qua ngày 9/7/2025. (b) Phân kỳ âm hình thành giữa giá và RSI(14) cũng cản trở phản ứng lạc quan của họ. (c) Các NĐT cũng có xu hướng chờ đợi kết quả kinh doanh Q2/2025 để tái định giá lại doanh nghiệp. Chúng ta thấy sự lạc chỉ xuất hiện ở một vài cổ phiếu được dự báo kinh doanh tốt như ANV... Và một vài cổ phiếu vốn hóa lớn. Về cơ bản không có hiện tượng FOMO xảy ra.

(iii) Về dòng tiền, chúng ta thấy dòng tiền đổ mạnh vào các cổ phiếu như ANV, TAL, NLG, GMD, DBC, IDI, CTR, VHC, MSN, CMG... ANV đang thu hút dòng tiền đầu cơ rất mạnh. LNTT 6 tháng ước đạt 500 tỷ, tương đương LNTT Q2/2025 đạt 355 tỷ đồng (tăng 17 lần YoY). Kế hoạch cả năm 2025 đạt 1000 tỷ (tăng 10 lần YoY). Năm 2026, 2027 ước đạt 1.200 và 1.400 tỷ. Cổ tức tiền mặt 10% năm 2025, 15% năm 2026 và không dưới 15% tiền mặt 2027.

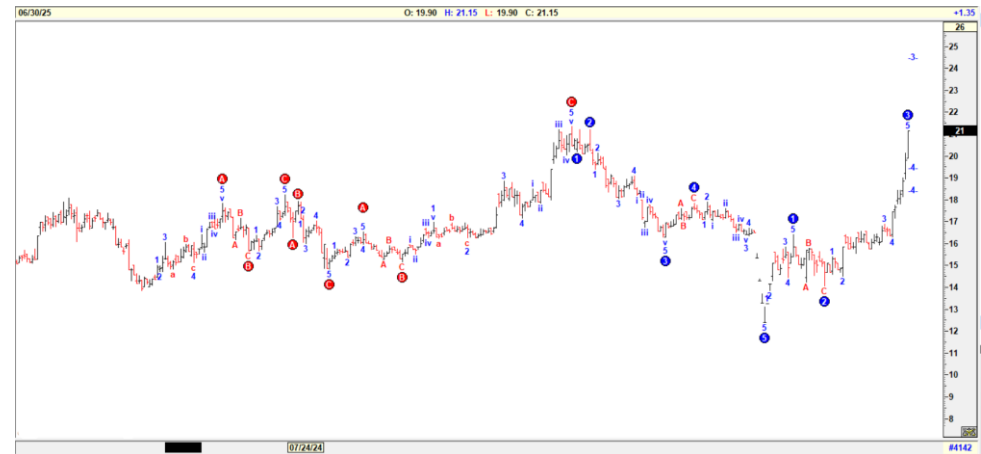
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 11 mã cho tín hiệu mua, 11 mã cho tín hiệu bán, 18 mã cho tín hiệu đi ngang. SAB, BCM, LPB, BID, VIB, VCB, FPT, SSI, VNM, TPB... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 50% và 45.75% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 3. Hỗ trợ là 1,320 điểm và kháng cự là 1,400 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ ANV



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	471.42	471.04	471.8	YES	473.98	475.78	478.34	480.14	469.62	467.06	465.26	462.7
HNXINDEX	228.73	228.49	228.97	NO	229.71	230.2	231.18	231.67	228.24	227.26	226.77	225.79
UPINDEX	100.92	100.96	100.88	YES	101.2	101.55	101.83	102.18	100.57	100.29	99.94	99.66
VN30	1477.14	1476.93	1477.35	YES	1482	1486.45	1491.31	1495.76	1472.69	1467.83	1463.38	1458.52
VNINDEX	1375.13	1374.67	1375.6	YES	1378.24	1380.4	1383.51	1385.67	1372.97	1369.86	1367.7	1364.59
VNXALL	2263.53	2262.26	2264.79	YES	2271.63	2277.21	2285.31	2290.89	2257.95	2249.85	2244.27	2236.17
VN30FIM	1464.73	1465.8	1463.67	YES	1466.87	1471.13	1473.27	1477.53	1460.47	1458.33	1454.07	1451.93
VN30FIQ	1460.3	1460.7	1459.9	YES	1462.3	1465.1	1467.1	1469.9	1457.5	1455.5	1452.7	1450.7
VN30F2M	1462.5	1463.15	1461.85	YES	1464.7	1468.2	1470.4	1473.9	1459	1456.8	1453.3	1451.1
VN30F2Q	1459.47	1460.1	1458.83	YES	1460.73	1463.27	1464.53	1467.07	1456.93	1455.67	1453.13	1451.87
ACB	21.25	21.22	21.27	NO	21.35	21.4	21.5	21.55	21.2	21.1	21.05	20.95
BCM	63.83	63.65	64.02	NO	64.57	64.93	65.67	66.03	63.47	62.73	62.37	61.63
BID	36.28	36.28	36.29	YES	36.37	36.43	36.52	36.58	36.22	36.13	36.07	35.98
BVH	52.93	52.85	53.02	NO	53.87	54.63	55.57	56.33	52.17	51.23	50.47	49.53
CTG	41.82	41.78	41.86	YES	42.08	42.27	42.53	42.72	41.63	41.37	41.18	40.92
FPT	118.43	118.55	118.32	YES	119.27	120.33	121.17	122.23	117.37	116.53	115.47	114.63
GAS	67.8	67.8	67.8	YES	68.3	68.8	69.3	69.8	67.3	66.8	66.3	65.8
GVR	30.47	30.55	30.38	NO	30.78	31.27	31.58	32.07	29.98	29.67	29.18	28.87
HDB	21.82	21.83	21.81	YES	21.88	21.97	22.03	22.12	21.73	21.67	21.58	21.52
HPG	22.78	22.83	22.74	NO	22.87	23.03	23.12	23.28	22.62	22.53	22.37	22.28
LPB	32.2	32.18	32.22	YES	32.45	32.65	32.9	33.1	32	31.75	31.55	31.3
MBB	25.8	25.8	25.8	YES	25.9	26	26.1	26.2	25.7	25.6	25.5	25.4
MSN	76.73	76.7	76.77	YES	77.47	78.13	78.87	79.53	76.07	75.33	74.67	73.93
MWG	65.73	65.85	65.62	NO	66.07	66.63	66.97	67.53	65.17	64.83	64.27	63.93
PLX	37.25	37.25	37.25	YES	37.5	37.75	38	38.25	37	36.75	36.5	36.25
SAB	47.22	47.33	47.11	NO	47.53	48.07	48.38	48.92	46.68	46.37	45.83	45.52
SHB	12.93	12.95	12.92	NO	12.97	13.03	13.07	13.13	12.87	12.83	12.77	12.73
SSB	18.12	18.1	18.13	YES	18.18	18.22	18.28	18.32	18.08	18.02	17.98	17.92
SSI	24.85	24.92	24.78	NO	25	25.3	25.45	25.75	24.55	24.4	24.1	23.95
STB	46.7	46.7	46.7	YES	47.05	47.4	47.75	48.1	46.35	46	45.65	45.3
TCB	34.3	34.35	34.25	NO	34.6	35	35.3	35.7	33.9	33.6	33.2	32.9
TPB	13.47	13.48	13.46	YES	13.53	13.62	13.68	13.77	13.38	13.32	13.23	13.17
VCB	57.03	57.05	57.02	YES	57.17	57.33	57.47	57.63	56.87	56.73	56.57	56.43
VHM	76.57	76.5	76.63	YES	77.13	77.57	78.13	78.57	76.13	75.57	75.13	74.57
VIB	18.25	18.23	18.27	NO	18.4	18.5	18.65	18.75	18.15	18	17.9	17.75
VIC	95.67	95.7	95.63	YES	96.23	96.87	97.43	98.07	95.03	94.47	93.83	93.27
VJC	88.13	88.15	88.12	YES	88.77	89.43	90.07	90.73	87.47	86.83	86.17	85.53
VNM	58.2	58.3	58.1	NO	58.5	59	59.3	59.8	57.7	57.4	56.9	56.6
VPB	18.55	18.58	18.53	NO	18.6	18.7	18.75	18.85	18.45	18.4	18.3	18.25
VRE	24.6	24.65	24.55	NO	24.7	24.9	25	25.2	24.4	24.3	24.1	24

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
EVF	13,929,100	6,375,810	218	2.44
TCH	10,473,200	5,172,500	202	2.3
HDC	7,277,400	3,091,350	235	3.41
ANV	6,576,300	2,994,520	219.61	6.82
NLG	6,202,100	2,720,700	228	5.39
GMD	4,816,800	1,719,030	280	4.51
CMG	4,195,300	1,471,420	285.12	5.76
IDI	2,817,500	1,365,600	206	4.47
APG	2,397,500	615,720	389	0
ST8	2,284,000	146,300	1561.18	4.95
PAN	2,117,600	1,054,360	201	3.15
JVC	1,424,800	383,130	372	2.5
LIG	1,296,900	409,070	317	3.23
DRC	1,276,100	634,240	201	3.52
TTN	584,800	132,570	441.13	5.14
TAL	540,100	141,750	381	5.66
OGC	537,800	253,420	212	-0.25
DVM	533,400	254,490	210	-1.41
SAM	526,200	189,060	278	2.5
SVD	493,700	66,950	737.42	6.97
DHC	468,800	126,950	369	4.19
VHE	432,500	81,110	533	-2.38
ACL	424,700	51,570	824	1.84
TEG	396,000	111,290	356	6.86
HHP	387,600	56,790	682.51	5.26
DTI	345,100	118,930	290	4
FCM	306,900	134,080	229	3.31
HID	263,400	128,140	206	-0.39
TIS	248,500	40,390	615	-3.7
SGP	246,300	86,560	285	3.03
CLX	244,300	100,360	243	0
TIP	196,300	70,710	278	0.52
HTI	173,800	44,740	388	2.55
PTI	172,400	14,520	1,187	0
VTR	160,200	23,170	691	4.24
PSD	151,800	64,750	234	-1.67
VRG	133,000	50,810	262	5.37
NO1	130,700	46,760	280	0
GDT	117,400	28,000	419	4.05
HUB	101,500	43,250	235	-0.31

- Lưu ý: EVF, TCH...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
30-Jun	VCG	Mua	≤ 23	10% -20%	Cổ phiếu đang trong sóng 5 tăng giá - Cổ phiếu thuộc nhóm đầu tư

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **MỞ MUA 01 CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Trong tuần từ 23/06 - 27/06, tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng mạnh 1 phiên, giảm nhẹ các phiên còn lại. Chốt ngày 27/06, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 25.048 VND/USD, tăng 17 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.846 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết mức 26.250 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Tỷ giá LNH trong tuần từ 23/06 - 27/06 tăng mạnh phiên đầu tuần rồi giảm ở các phiên sau đó. Kết thúc phiên 27/06, tỷ giá LNH đóng cửa tại 26.040, giảm 46 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. Tỷ giá trên thị trường tự do tuần qua tiếp tục ít biến động. Chốt phiên 27/06, tỷ giá tự do tăng 60 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 26.370 VND/USD và 26.470 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Tuần từ 23/06 - 27/06, lãi suất VND LNH các kỳ hạn từ 1M trở xuống tăng mạnh ở tất cả các phiên. Chốt ngày 27/06, lãi suất VND LNH giao dịch ở mức: ON 4,83% (+2,93 đpt); 1W 5,05% (+2,75 đpt); 2W 4,98% (+1,13 đpt); 1M 4,80% (+0,57 đpt). Lãi suất USD LNH biến động nhẹ ở tất cả các kỳ hạn trong tuần qua, chốt phiên cuối tuần 27/06 giữ nguyên ở tất cả các kỳ hạn so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại: ON 4,30%; 1W 4,36%; 2W 4,40% và 1M 4,43%.
- Thị trường mở:** Trên thị trường mở tuần qua từ 23/06 - 27/06, ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu 84.000 tỷ đồng với các kỳ hạn 7 ngày, 14 ngày, và 91 ngày, lãi suất đều giữ ở mức 4,0%. Có 70.190,93 tỷ đồng trúng thầu cả 3 kỳ hạn; có 7.832,58 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua trên kênh cầm cố. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 7 ngày, có 22.500 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất dao động từ 3,45 – 3,50%. Như vậy, NHNN bơm ròng 39.858,35 tỷ đồng ra thị trường trong tuần qua qua kênh thị trường mở. Có 90.318,28 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, có 22.500 tỷ đồng tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường.

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

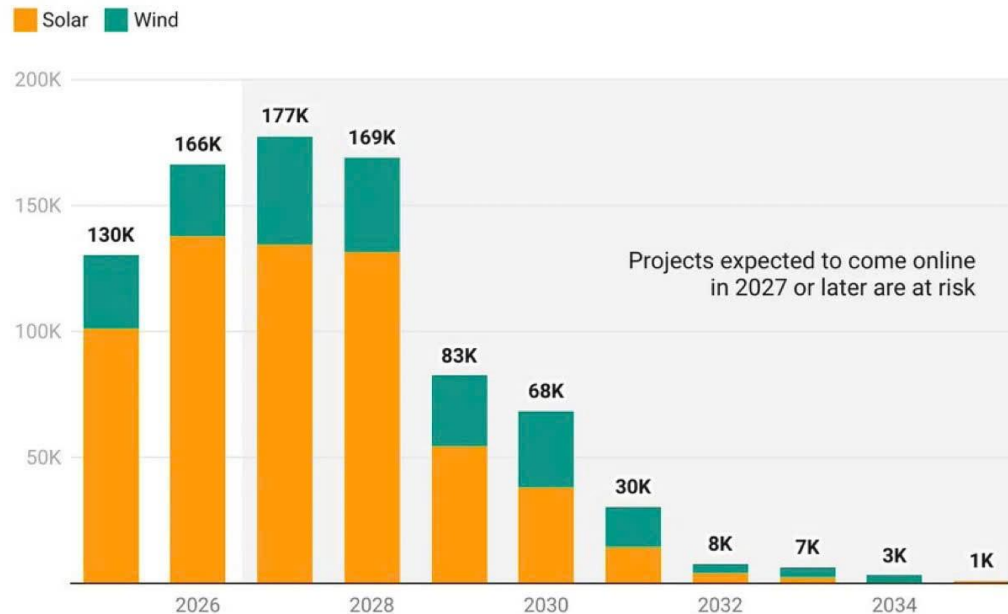


Mỹ liệu có thiếu điện năng cho các trung tâm dữ liệu vào 2030 ?

Mỹ sẽ cần khoảng 450 GW công suất phát điện mới vào năm 2030 để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng từ các trung tâm dữ liệu, chuyển hoạt động sản xuất về nước... Và Thượng viện sắp bỏ phiếu cho một dự luật có thể xóa sổ ~500 GW công suất phát điện tiềm năng.

Clean energy capacity at risk by technology

Planned capacity (MW) by expected operating year



Includes all utility-scale solar and wind projects. (We consider anything with expected operation date in 2027 at risk given many of those projects aren't under construction yet and would be taking on huge risk without the guaranteed tax credit).

Source: Cleanview analysis of interconnection queue data and EIA 860m • Created with Datawrapper

Cung tiền M2 và Thị trường chứng khoán Mỹ



NVIDIA xuất hiện điểm mua vàng



NFLX liên tục thiết lập mốc cao mới



AMZN thiết lập một Break out khu vực kháng cự mạnh



S&P 500 thiết lập mốc cao mới



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào tối nay.

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

